

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non đầu năm học 2022 - 2023

Căn cứ Công văn số 4216/BGDĐT-GDMN ngày 30/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non đầu năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

1. Thuận lợi

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh nói chung và GDMN nói riêng luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh; sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, các lực lượng giáo dục trong nhà trường, gia đình và xã hội.

Đảng và Nhà nước ngày càng quan tâm đến phát triển GDMN bằng các chủ trương, chính sách cụ thể, các nguồn lực đầu tư cho GDMN được tăng cường; nhận thức của cộng đồng về GDMN từng bước được nâng lên.

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN nhiệt tình, tâm huyết, có tinh thần vượt khó, gắn bó với nghề; hầu hết có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên, năng lực và kỹ năng nghề nghiệp cơ bản đáp ứng được yêu cầu.

Các điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở các cơ sở GDMN được quan tâm, từng bước đầu tư đáp ứng yêu cầu tối thiểu để thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

2. Khó khăn

Điện Biên là tỉnh miền núi địa hình hiểm trở, giao thông đi lại khó khăn, thời tiết khắc nghiệt, nhất là địa bàn vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; dân cư sống phân tán, xa trung tâm xã, xa trường học; tỷ lệ hộ nghèo cao, trình độ dân trí chưa đồng đều nên ảnh hưởng không nhỏ đến việc huy động trẻ ra lớp và việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên còn thiếu, điều kiện sinh hoạt của giáo viên ở một số xã vùng cao, biên giới còn nhiều khó khăn; một số giáo viên chưa đảm bảo về trình độ đào tạo; kỹ năng phát triển và thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục còn hạn chế.

Một số điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục như: phòng học, phòng ngủ cho trẻ, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, nhà công vụ cho giáo viên, các phòng

chức năng, công trình vệ sinh, công trình nước sạch, điện lưới đã được quan tâm đầu tư nhưng chưa đáp ứng đủ nhu cầu.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Các văn bản trọng tâm đã triển khai

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 22/8/2022 về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Sở GDĐT đã triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non thông qua một số văn bản trọng tâm như:

Công văn số 1964/SGDDĐT-GDMT ngày 16/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023;

Công văn số 2112/SGDDĐT-GDMT ngày 30/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong Giáo dục mầm non, năm học 2022-2023;

Công văn số 2113/SGDDĐT-GDMN ngày 30/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện giáo dục hòa nhập người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt năm học 2022-2023;

Công văn số 2442/SGDDĐT-GDMT ngày 15/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện một số nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023;

Công văn số 2458/SGDDĐT-GDMT ngày 10/10/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo tại các cơ sở GDMN.

2. Quy mô trường, lớp, trẻ em, đội ngũ, cơ sở vật chất

2.1. Quy mô trường, lớp, trẻ em mầm non

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp, điểm trường theo hướng tinh gọn, phù hợp với điều kiện thực tế và tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ đến trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp theo Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non tỉnh Điện Biên giai đoạn 2018-2025.

- Kết quả: Toàn tỉnh có 168 trường mầm non đang hoạt động giáo dục (giảm 01 trường so năm học 2021-2022 do ghép các trường trên cùng địa bàn xã, phường), trong đó có 02 trường mầm non tư thục. Cấp học Mầm non của tỉnh có tổng số 2.472 nhóm, lớp (700 nhóm trẻ và 1.172 lớp mẫu giáo). Tổng số trẻ mầm non đi học là 58.068 trẻ (trong đó trẻ nhà trẻ: 15.141 trẻ, trẻ mẫu giáo: 42.927 trẻ; riêng trẻ 5 tuổi: 15087 trẻ). Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đi học đạt 45,0%, trẻ mẫu giáo đạt 99,7%; riêng trẻ 5 tuổi đạt 99,9%. Tổng số điểm trường lẻ: 865 điểm trường. So với cùng kỳ năm học trước giảm 1.165 trẻ (cơ bản do giảm số trẻ của

tính khác đến học nhờ khi dịch bệnh covid ở đó diễn biến phức tạp); tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp tăng 1%, tỷ lệ trẻ mẫu giáo ra lớp duy trì như năm học 2021-2022.

2.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Chỉ đạo các đơn vị thường xuyên thực hiện việc rà soát, tích cực tham mưu bổ sung biên chế, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ giáo viên; rà soát, sắp xếp tăng số trẻ/lớp nhằm từng bước đảm bảo số lượng giáo viên theo quy định.

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 4.757 người, trong đó: CBQL cấp trường: 457 người, giáo viên: 3.664 người, nhân viên: 636 người. Toàn tỉnh hiện có 94,7% giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên theo Luật Giáo dục năm 2019 (trong đó trình độ trên chuẩn đạt 72,3%, trình độ trung cấp là 3,8%).

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT- BGDDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tổ chức tập huấn, nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ của đội ngũ giáo viên mầm non; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là giáo viên tại các nhóm, lớp độc lập tư thục.

Các đơn vị đã chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt công tác tự học, tự bồi dưỡng, tham gia bồi dưỡng thường xuyên đầy đủ, thực hiện đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn. Động viên, tạo điều kiện cho CBQL, giáo viên tham gia các khoá đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo Thông tư số 01/2021/TT- BGDDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức tập huấn cốt cán CBQL, giáo viên mầm non về việc thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi với 156 cán bộ quản lý, giáo viên của 10/10 huyện, thị xã, thành phố tham gia. Phối hợp với phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Công ty Honda - HEAD Chí Quyên tổ chức tập huấn trực tuyến Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học mầm non với 100% cơ sở giáo dục mầm non tham gia (167 điểm cầu, 1350 cán bộ quản lý, giáo viên mầm non tham gia).

Các chế độ, chính sách cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại các cơ sở GDMN được thực hiện đầy đủ.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

Chỉ đạo các đơn vị tham mưu các cấp quan tâm đầu tư kinh phí cho xây dựng cơ sở vật chất trường lớp và các công trình phụ trợ, mua sắm thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho GDMN, đặc biệt ưu tiên kinh phí thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi và chuẩn bị các điều kiện cho phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo, xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, trường đạt chuẩn quốc gia. Chú trọng xây dựng công trình vệ sinh, nước sạch, sân chơi... ở các điểm trường lẻ nhằm đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Thực hiện nghiêm túc việc rà soát, mua sắm bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu và thiết bị ngoài danh mục tối thiểu. Duy trì phong trào tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ em trong đội ngũ nhà giáo và huy động sự tham gia của phụ huynh học sinh. Sử dụng có hiệu quả và bảo quản tốt thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có tại các đơn vị trường.

Kết quả: Tổng số phòng học hiện có 2.472 phòng. Trong đó: Kiên cố 1.766 phòng (71,4%); bán kiên cố 616 phòng (24,9%); tạm 85 phòng (3,4%); mượn 05 phòng (0,2%). Số nhóm, lớp có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định: 2.405/2.472 nhóm, lớp đạt 82,7% (trong đó lớp mẫu giáo 5 tuổi 1.074/1.074 lớp, đạt 100%). Tổng số sân chơi ngoài trời 1.013 sân. Trong đó, có 755/1.013 sân chơi có 5 loại thiết bị, đồ chơi ngoài trời trở lên đạt 74,5%. 168/168 trường và 10/10 nhóm, lớp độc lập tự thực có công trình vệ sinh đạt yêu cầu, có công trình nước sinh hoạt.

3. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Tiếp tục tăng cường giao quyền tự chủ trong việc phát triển chương trình giáo dục, xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn. 100% trẻ mầm non học tại các cơ sở GDMN của tỉnh được học 2 buổi/ngày. Tỷ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường đạt 99,6%. 100% trẻ em trong các cơ sở GDMN được kiểm tra sức khỏe đầu năm học theo quy định.

Các chuyên đề chuyên môn chuyên sâu như: Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; Tăng cường giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ trong các cơ sở GDMN; tăng cường nghe, nói tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số trong các cơ sở GDMN; Giáo dục an toàn giao thông cho trẻ... tiếp tục được triển khai thực hiện với các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn đại phương.

Tiếp tục thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong các cơ sở giáo dục mầm non (Kế hoạch số 67/KH-SGDĐT ngày 13/01/2021 của Sở GDĐT về thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2021-2024).

4. Thực hiện các đề án, kế hoạch

Tiếp tục tham mưu, chỉ đạo thực hiện đề án Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của UBND tỉnh Điện Biên; đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 theo kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 29/3/2020 của UBND tỉnh Điện Biên; thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi theo Kế hoạch số 1584/KH-UBND ngày 31/5/2021 về PCGD-XMC chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (đã hoàn thành việc điều tra dân số trong độ tuổi trên địa bàn và cập nhật số liệu vào phần mềm Phổ cập giáo dục - xóa mù chữ theo quy định).

5. Kinh phí

Tổng kinh phí đầu tư để xây dựng cơ sở vật chất, sửa chữa, mua sắm thiết bị phục vụ cho năm học mới 2022-2023 là: trên 76 tỷ đồng.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

- Cơ sở vật chất trường, lớp, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ cho việc dạy và học tại một số xã vùng cao, đặc biệt khó khăn có nhiều cố gắng song chưa đáp ứng đủ nhu cầu. Ngân sách của tỉnh hạn chế nên khó khăn trong việc quan tâm đầu tư xây dựng các trường theo hướng đồng bộ, hiện đại.

- Năng lực quản trị nhà trường của một số cán bộ quản lý còn hạn chế.

- Chất lượng nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ở một số nhóm, lớp vùng sâu, vùng xa còn hạn chế.

- Toàn tỉnh còn thiếu 1.052 giáo viên mầm non, thiếu nhân viên kế toán, y tế ở một số cơ sở GDMN.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Chính phủ ưu tiên ngân sách chi cho giáo dục mầm non. Quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, nhà công vụ cho giáo viên ở các trường mầm non vùng đặc biệt khó khăn.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo tham mưu Chính phủ xem xét có chế độ phụ cấp trực trưa cho giáo viên mầm non và có ý kiến với Bộ Nội vụ trong phê duyệt biên chế giáo viên mầm non cần quan tâm hơn nữa đến yếu tố đặc thù vùng miền để đảm bảo đáp ứng nhu cầu giáo viên tại các địa phương vùng đặc biệt khó khăn, dân cư phân tán;

Ban hành văn bản hướng dẫn chuyển đổi nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập (có trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo đang học) chuyển sang loại hình lớp mầm non độc lập để đáp ứng quy định của Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021.

Trên đây là báo cáo tình hình giáo dục mầm non đầu năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên trân trọng báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Vụ GDMN, Bộ GDĐT;
- Các phòng CM, NV Sở GDĐT;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDMN-TH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lò Thị Thời